

Số: 15/2023/QĐST-DS

Ngã Bảy, ngày 08 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 58/2023/TLST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Dương Văn C, sinh năm 1947;

Trú tại: Số 1/88, khu vực E, phường H, thành phố N, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Ông Bùi Quang B, sinh năm 1969;

Trú tại: Số 732 G, khu vực A, phường N, thành phố N, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn ông Bùi Quang B thừa nhận có nợ và đồng ý trả cho ông Dương Văn C số tiền vốn 355.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi lăm triệu đồng), không tính lãi suất.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng bị đơn còn phải trả lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Bùi Quang B tự nguyện nộp số tiền là 8.875.000 đồng (Tám triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Nguyên đơn ông Dương Văn C là người cao tuổi, đồng thời ông cũng có đơn xin được miễn tạm ứng án phí nên căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số

326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội Tòa án nhân dân thành phố N chấp nhận miễn toàn bộ tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND. TP N;
- CC THADS TP. N;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Kim Cương